

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----***-----

Hà Nội ngày 16 tháng 06 năm 2023

Kính gửi:

- **Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính;**
- **Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị;**
- **Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng**
- **Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Phạm Tấn Công**

(V/v báo cáo các khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và một số đề xuất, kiến nghị để giảm thiểu khó khăn cho doanh nghiệp trong tình hình hiện nay)

Các hiệp hội doanh nghiệp chúng tôi, đại diện cho nhiều ngành hàng kinh tế chủ chốt của Việt Nam xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có những chỉ đạo quyết liệt, hỗ trợ doanh nghiệp trong thời gian qua; đồng thời tạo điều kiện để các Hiệp hội, doanh nghiệp tham gia đóng góp, xây dựng chính sách. Các Hiệp hội đã được truyền cảm hứng, tạo niềm tin để góp sức nhiều hơn nữa trong công cuộc sản xuất, kinh doanh, xây dựng kinh tế đất nước.

Kính thưa Thủ tướng Chính phủ,

Trong thời gian gần đây, các văn bản quy phạm pháp luật và quy chuẩn phòng cháy chữa cháy (PCCC) liên tục được ban hành, sửa đổi nhằm mục đích phòng tránh rủi ro, bảo vệ quyền lợi và tài sản của doanh nghiệp. Tuy nhiên, trong quá trình thi hành, áp dụng thực tiễn đã phát sinh nhiều khó khăn, bất cập, làm gia tăng gấp nhiều lần thời gian, chi phí, và tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Từ đó, rất nhiều doanh nghiệp phải bị tạm dừng hoạt động và hàng ngàn nhà xưởng xây mới hoặc cải tạo nhưng không thể đưa vào hoạt động do không đáp ứng kịp sự thay đổi của chính sách, không thể kiểm định, cấp phép PCCC, làm ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh chung của Việt Nam.

Trước thực trạng đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Công điện 220/CĐ-TTg ngày 5/4/2023 về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PCCC; đồng thời Bộ Xây dựng cũng ban hành công văn số 1397/BXD-KHCN ngày 11/4/2023 về việc ý kiến thống nhất một số nội dung hướng dẫn QCVN 06:2022/BXD. Mặc dù các văn bản mới này đã phần nào tháo gỡ khó khăn, nhưng thực tế vẫn còn nhiều vấn đề tồn tại, chưa được giải quyết triệt để rất cần được xem xét điều chỉnh, bổ sung; cụ thể:

1. Áp dụng Quy chuẩn 06:2022/BXD và Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 2622:1995, cơ sở sản xuất kinh doanh phải nâng bậc chịu lửa cho công trình; trong khi đó, hướng dẫn đạt được giới hạn bậc chịu lửa thì chưa được phổ biến cụ thể.

2. Đối với sơn chống cháy: quy định “kết cấu chịu lực được bọc bảo vệ bằng chất, vật liệu chống cháy”, phải sơn thêm lớp chống cháy 90p, làm tăng chi phí suất đầu tư khoảng 08%/m² nhà xưởng. Tuy nhiên, thị trường hiện nay chỉ có một vài đơn vị cung cấp, tạo nên sự độc quyền, không đảm bảo giá bán hợp lý và thời gian chờ đợi lâu.
3. Bể nước chữa cháy: Theo quy định mới, DN muốn xây một nhà kho có diện tích từ 2000 – 5000 m² thì phải đầu tư một bể nước khoảng 400m³ mới có thể đảm bảo đủ nước cho công tác chữa cháy trong 03 giờ nhằm đáp ứng quy định về an toàn cháy. Yêu cầu này tăng quá cao so với quy định trước đây là chỉ cần bể nước từ 100 – 150m³, điều này làm tăng chi phí DN và DN khó đáp ứng do các DN đã xây nhà xưởng trước đây không đủ diện tích đất để xây bể nước lớn, cũng không thể thuê thêm đất cạnh đó do không còn đất trống.
4. Hệ thống chữa cháy tự động sprinkler có giá gần cả tỷ đồng, trong khi đó theo quy định doanh nghiệp phải mua sprinkler chữa cháy trong 01 giờ hoặc phải đầu tư bồn chứa nước có khả năng đáp ứng chữa cháy trong 3 giờ. Để tiết giảm chi phí đầu tư mà vẫn đảm bảo an toàn PCCC, đề nghị cho phép DN lắp đặt hệ thống chữa cháy di động thay thế cho các sprinkler cố định và sử dụng chung bồn nước chữa cháy của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cụm nhà xưởng xung quanh.
5. Giải pháp chống cháy lan bằng cách ngăn tường, vách chống cháy trong cùng một khuôn viên xưởng không hợp lý khi trong xưởng là một dây chuyền sản xuất dài và liên tục, không thể xây tường cắt ngang. Các dây chuyền sản xuất từng ngành nghề là không giống nhau nên cũng phải có các giải pháp PCCC phù hợp khác nhau.
6. Trước đây, hệ thống ống gió điều hòa chỉ cần bọc amiăng, nhưng nay, QCVN 06:2022/BXD yêu cầu bọc bằng thạch cao chống cháy có chi phí đắt đỏ, khiến DN đầu tư đội chi phí lên gấp nhiều lần.
7. Quy định mới yêu cầu các nhà kho sát nhau phải có lối thông hành 5m xung quanh hoặc phải xây tường xung quanh nhà kho với chiều cao ngang với nóc nhà kho. Quy định này cũng khó thực hiện do việc móng nhà cũ không thể gia cố thêm. Thậm chí, tường cao kín có thể còn ngăn cản các hoạt động cứu hộ, dễ bị sập đổ. Trong trường hợp này, có thể lắp đặt tấm ngăn chống cháy lan, vật liệu nhẹ thay thế.
8. Theo quy chuẩn mới có chiều cao sắp xếp hàng hóa và giá hàng cao trên 5,5m thì thiết kế theo từng dự án cụ thể, trong khi các kho hàng hóa có kệ trên 5,5m là rất phổ biến với các DN các tỉnh phía nam, phải xin giấy phép các khâu thiết kế và thẩm duyệt, điều này rất tốn kém chi phí và thời gian.
9. Khâu xin thẩm duyệt PCCC thường mất nhiều thời gian do khó đáp ứng các tiêu chuẩn mới; ví dụ sơn chống cháy đối với các cấu kiện như cột và khung kèo chính... Đặc biệt, nhà xưởng xây dựng trên đất thuê không được thẩm duyệt hồ sơ PCCC, không nghiệm thu được, do đó không được tiếp tục SXKD, làm hoạt động

của các DN này dễ lâm vào cảnh bế tắc.

10. Cơ quan kiểm định: chỉ có 2 đơn vị thực hiện là Đại học PCCC (Bộ Công an) và Viện Khoa học công nghệ xây dựng (Bộ Xây dựng) được cấp phép kiểm định nên các DN phía nam phải gửi mẫu phẩm ra Hà Nội để kiểm định, gây mất nhiều thời gian và chi phí của DN.
11. Công tác nghiệm thu công trình PCCC cũng mất nhiều thời gian, làm ảnh hưởng tới khả năng đưa công trình vào kinh doanh của DN. Có trường hợp thiết kế PCCC đã được thẩm duyệt, đã thi công và lắp đặt đầy đủ các trang thiết bị theo như yêu cầu trước đây; tuy nhiên đến khâu nghiệm thu PCCC thì bị tắc do không đáp ứng yêu cầu quy chuẩn mới.
12. Việc thay đổi chính sách quá nhanh đã ảnh hưởng tới các kế hoạch đầu tư của DN do không theo kịp các quy định mới. tác động đặc biệt đối với DN sản xuất kinh doanh có sử dụng nhà xưởng,...thực tế là trong 3 năm, Bộ Xây dựng đã liên tục ban hành 3 quy chuẩn về phòng cháy chữa cháy (PCCC): QCVN 06:2020/BXD, QCVN 06:2021/BXD và QCVN 06:2022/BXD.
13. Theo TCVN 3890 - 2023 Đối với kho lạnh diện tích từ 300 m² trở lên cần trang bị báo cháy tự động. Trong khi các kho lạnh thủy sản nhiệt độ làm việc trung bình từ -20⁰C đến -25⁰C, không có hệ thống báo cháy tự động nào chịu được. Kho lạnh thường có diện tích lớn, đầu tư rất tốn kém.
14. Việc tính toán kết cấu thép (có thông số $Am/V > 250 \text{ m}^{-1}$) đáp ứng giới hạn chịu lửa R8 là rất khó khăn, không có bất cứ hướng dẫn tính toán nào từ các đơn vị chức năng.
15. Nhà máy đã có hệ thống thông gió làm mát, nhưng không được xem xét sử dụng liên động, phải lắp thêm quạt hút khói dẫn đến chi phí lớn và không có vị trí để lắp.
16. Khoảng cách ngăn cháy đối với công trình cũ: Yêu cầu có giải pháp ngăn cháy, bịt cửa, xây tường làm ảnh hưởng điều kiện môi trường lao động nhà xưởng.
17. Ngăn cháy nội bộ: Yêu cầu nhà xưởng, giữa cầu thang, văn phòng cũng ngăn cháy dẫn đến phát sinh quá nhiều cửa chống cháy, nặng nề, tốn kém diện tích đất, chi phí đầu tư, thí nghiệm.
18. Thủ tục thẩm duyệt: Yêu cầu cả với nhưng công việc cải tạo sửa chữa nhỏ là quá phức tạp, ví dụ Cải tạo văn phòng – Không thay đổi công năng chính, chỉ ngăn vách chia 1 phòng to thành 2 phòng nhỏ cũng phải thẩm duyệt. Do vậy, cần giảm bớt các trường hợp phải thẩm duyệt.
19. Các yêu cầu về hệ thống hút khói, cấp khí tươi chưa cụ thể và phát sinh nhiều chi phí. Theo đó, nên phân loại khu vực nào bắt buộc phải có thông khói theo hạng mục nguy hiểm cháy nổ
20. Theo Bảng H.11 QCVN 06:2022/BXD, công trình dùng kết cấu thép đang được tính là bậc chịu lửa cấp 4, khi xây dựng kho thì không được xây hơn 1 tầng, diện

tích khoang cháy nhỏ - ở mức 7.800m². Việc này ảnh hưởng lớn đến điều kiện sản xuất vì kết cấu thép đang là phương án phổ biến cho xây dựng kho, nhà xưởng sản xuất. Do vậy, cần cân nhắc nâng bậc chịu lửa cho công trình kết cấu thép hoặc cho phép xây dựng đến 3 tầng với một số điều kiện, đồng thời mở rộng diện tích khoang cháy tương tự với diện tích của nhà sản xuất là 25.000 m².

21. Yêu cầu hầu hết trang thiết bị PCCC phải kiểm định bao gồm cả đèn chỉ dẫn thoát nạn, đèn chiếu sáng sự cố...là không phù hợp vì các thiết bị đèn là thiết bị thông thường để chỉ dẫn thoát nạn không tham gia vào hệ thống báo cháy hay chữa cháy
22. Các tiêu chuẩn phòng cháy, chữa cháy bắt buộc áp dụng nhưng không công khai miễn phí mà doanh nghiệp phải mua bản cứng hoặc bản điện tử dưới dạng truy cập hạn chế từ Viện Tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam. Theo đó, doanh nghiệp thường cập nhật được tiêu chuẩn miễn phí và khó triển khai rộng rãi trong doanh nghiệp. Do vậy, cần phải công bố công khai và cho phép tiếp cận miễn phí toàn bộ tiêu chuẩn về phòng cháy chữa cháy để doanh nghiệp có cơ sở tuân thủ quy định pháp luật.
23. Phân loại rủi ro: Chưa khoa học, chưa phân loại theo mức độ rủi ro của ngành nghề sản xuất, kinh doanh; điều kiện quá khắc nghiệt và làm tăng chi phí quá mức cho doanh nghiệp.
24. Bảo hiểm cháy nổ: Khi nâng tiêu chuẩn PCCC thì một số nhà bán bảo hiểm chần chừ, nâng giá hoặc không bán bảo hiểm.

Trên cơ sở đó, các Hiệp hội kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét một số nội dung như sau:

1. Bãi bỏ, sửa đổi phù hợp các vướng mắc đã nêu chi tiết nói trên.
2. Đối với vật liệu, cấu kiện PCCC: đề nghị nhanh chóng công bố và cấp phép cho nhiều sản phẩm đủ tiêu chuẩn PCCC để DN có nhiều thông tin để lựa chọn sản phẩm phù hợp. Đề nghị ưu tiên các sản phẩm trong nước tự sản xuất theo tiêu chí “người Việt Nam dùng hàng Việt Nam”.
3. Tất cả các sản phẩm đã được cấp phép và công bố thì đương nhiên đủ tiêu chuẩn theo chất lượng nhà sản xuất chịu trách nhiệm trước pháp luật, không cần phải kiểm định lại tại nơi lắp đặt gây tốn thời gian và chi phí xã hội.
4. Chính phủ nên nhanh chóng xã hội hóa công tác kiểm định, thẩm duyệt, nghiệm thu công tác PCCC để đẩy nhanh công tác xét duyệt hồ sơ, đưa công trình vào sản xuất kinh doanh, tạo sản phẩm cho xã hội.
5. Đối với các công trình đã hoàn thành, công trình dở dang hoặc công trình đã được xét duyệt dự toán, phương án PCCC thì được áp dụng theo các tiêu chuẩn trước đó, không làm thay đổi kế hoạch đầu tư của DN.
6. Đối với nhà xưởng trong các khu chế xuất, các cụm công nghiệp, khu công nghiệp cần cho phép sử dụng chung hệ thống PCCC của BQL khu công nghiệp xây dựng. Theo đó, các quy chuẩn về bể nước chữa cháy, hệ thống giao thông, bãi đậu xe,

khu tập trung lánh nạn... được kết nối chung toàn khu hoặc nhóm nhà xưởng, giảm chi phí đầu tư của từng DN.

7. Công tác góp ý, thẩm định thiết kế, thẩm duyệt, nghiệm thu, kiểm tra PCCC không phụ thuộc vào các điều kiện về pháp lý đất đai như công trình xây dựng trên đất thuê, đất đang hoàn thiện pháp lý,... mà căn cứ thực tế tồn tại của công trình; điều này cũng góp phần sử dụng hiệu quả các công trình đã hoạt động trước nay.

8. Trong thời gian chờ sửa đổi các quy định và quy chuẩn PCCC, chỉ khuyến khích các DN có điều kiện áp dụng quy định mới ban hành, các DN khác được tiếp tục áp dụng các quy định, quy chuẩn cũ.

9. Đặc biệt, đề nghị Bộ Xây dựng nhanh chóng xem xét, tổng hợp các đề xuất, kiến nghị và so sánh thực tế, sớm xây dựng và ban hành văn bản pháp luật mới như Thông tư, Nghị định thay thế các quy định cũ với tinh thần “các quy định PCCC phải đảm bảo an toàn về người và tài sản nhưng không làm ảnh hưởng và kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế”

Chúng tôi rất mong những ý kiến đóng góp ở trên sẽ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh, bổ sung để sớm tháo gỡ khó khăn cho DN.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào./.

HIỆP HỘI DỆT MAY VIỆT NAM
Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký



Trương Văn Cẩm

HIỆP HỘI NHỰA VIỆT NAM
Tổng Thư ký



Huỳnh Thị Mỹ

HIỆP HỘI DA GIÀY - TÚI XÁCH VIỆT NAM
Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký



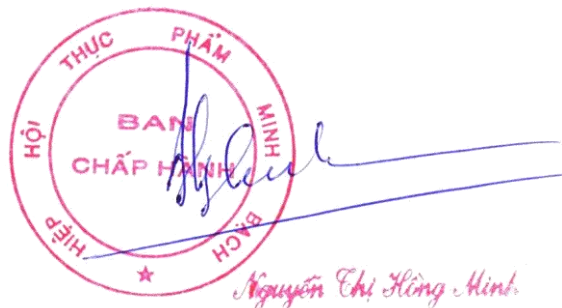
Phan Thị Thanh Xuân

HIỆP HỘI CHẾ BIẾN & XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
Tổng thư ký



Trương Đình Hòa

HIỆP HỘI THỰC PHẨM MINH BẠCH
Chủ tịch



Nguyễn Chi Hồng Minh

HỘI LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
TP. HỒ CHÍ MINH
Chủ tịch



Lý Kim Chi

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu các Hiệp hội.

Hội Mỹ nghệ & Chế biến gỗ
TP.HCM (HAWA)
Phó chủ tịch



Nguyễn Chánh Phương